

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2022/HCPT

Ngày: 26/5/2022

V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực xây
dựng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hoa;

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Xuân Phách;

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25, 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án hành chính thụ lý số 517/2021/TLPT-HC ngày 23 tháng 11 năm 2021 do có kháng cáo của người khởi kiện, đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2021/HC-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4138/2022/QĐ-PT ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

*** *Người khởi kiện:*** Bà Trần Thị Thu P, sinh năm 1964; địa chỉ: Số nhà 26, tổ 13, phường T Q, thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Đức B- Công ty luật TNHH Đ L, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Vắng mặt. Tại phiên tòa bà P từ chối Luật sư.

*** *Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Quốc C– Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố T Q (Theo Giấy ủy quyền số 25/UQ ngày 05/8/2021 của Chủ tịch UBND thành phố T Q. Xin xét xử vắng mặt

* ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962; địa chỉ: Số nhà 24, tổ 13, phường T Q, thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang. Có đơn xin xét xử vắng mặt

* Người kháng cáo: Người khởi kiện Bà Trần Thị Thu P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai của bà Trần Thị Thu P trình bày:

Gia đình Ông Nguyễn Văn Q chiếm đất của gia đình bà từ năm 2011 đến nay. Bà đã làm đơn trình báo, khiếu nại, tố cáo, đề nghị mà Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang chưa giải quyết và chưa xác định được ranh giới thửa đất giữa hai nhà để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà. Theo Bản án số 40/2019/DS-PT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang yêu cầu gia đình Ông Nguyễn Văn Q cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng đến nay ông Q vẫn chưa làm thủ tục này. Thời điểm hiện tại, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang vẫn đang trong quá trình thi hành bản án nêu trên, yêu cầu gia đình ông Q làm lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. UBND thành phố T Q đang trong quá trình xác định ranh giới thửa đất giữa gia đình bà (thửa 89) với gia đình ông Q (thửa 90) để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà. Việc UBND thành phố T Q cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021 cho gia đình ông Q trong khi chính UBND thành phố chưa xác định được đâu là diện tích nhà bà, đâu là diện tích nhà ông Q là sai quy định của pháp luật. Việc làm nêu trên đã dẫn đến gia đình ông Q xây dựng đè lên móng nhà bà, gây rạn nứt tường nhà và làm hư hỏng công trình nhà bà. Sự việc này diễn ra từ năm 2011, bà đã khiếu nại trình báo công an nhiều lần nhưng đến nay chưa được giải quyết, từ thời ông Đặng Thế H cấp giấy phép xây dựng trái phép cho nhà ông Q. Nay việc ông Q tiếp tục làm công trình chồng lên nhà bà, che toàn bộ ánh sáng, cửa thoát hiểm nhà bà làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn cho ngôi nhà và con người nên bà làm đơn đề nghị Tòa án:

- Tuyên hủy Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021 do Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang cấp cho chủ đầu tư là Ông

Nguyễn Văn Q ngày 25/3/2021.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang bồi thường thiệt hại do Quyết định hành chính gây ra với số tiền là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

Tại Bản tự khai Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang trình bày:

Về cấp giấy phép xây dựng cho nhà Ông Nguyễn Văn Q (Địa chỉ: số nhà: 24, đường Bình Thuận, tổ 13, phường T Q, thành phố T Q).

Thời gian thực hiện: Hồ sơ được tiếp nhận tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ngày 16/3/2021; hoàn thành ngày 25/3/2021 (đảm bảo thời gian theo quy định: 10 ngày). Giấy phép xây dựng: Số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021.

Nội dung cấp phép: Hiện trạng nhà ông Q: Nhà 02 tầng + chống nóng, diện tích hiện trạng là 96,9m². Nội dung cấp phép cải tạo: Tháo dỡ mái lợp phibro xi măng (đã cũ nát), lắp dựng mái tôn, cột thép tròn, xà gồ, vì kèo thép hộp; diện tích 74,8m².

Cơ sở để cấp giấy phép xây dựng: Phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 phường T Q được phê duyệt tại Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 27/7/2010 của Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q); Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H1842/TQ ngày 07/02/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q) cấp; thay đổi lần 1 ngày 04/9/2012; diện tích đất được cấp 225,7m², trong đó có 120m² đất ở, 105,7m² đất cây lâu năm; Đủ điều kiện được cấp phép xây dựng theo quy định tại Luật Xây dựng ngày 17/6/2014, Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 25/02/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn cấp phép xây dựng; Bản án số 04/2019/DS-ST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T Q; Bản án số 40/2019/DS-PT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Quyết định thi hành án số 246/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T Q; Biên bản xác định ranh giới sử dụng đất ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang.

Về quyền sử dụng đất:

+ Năm 2019, có tranh chấp đất đai với hộ gia đình giáp ranh là bà Trần Thị Thu P; bà Pkiện ra Tòa án nhân dân thành phố T Q với nội dung về tranh

chấp đất đai và yêu cầu hủy giấy chứng nhận của Ông Nguyễn Văn Q.

+ Bản án số 04/2019/DS-ST ngày 31/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố T Q không chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Trần Thị Thu P; Quyền sử dụng đất của Ông Nguyễn Văn Q tại tổ 13, phường T Q được cấp Giấy chứng nhận QSD đất số H1842/TQ ngày 07/02/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q) cấp; thay đổi lần 1 ngày 04/9/2012 là ổn định, không bị hạn chế theo quy định.

+ Bản án số 40/2019/DS-PT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị Thu P, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2019/DS-ST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T Q.

Về giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Thu P:

+ Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021, ông Q đã tiến hành cải tạo, sửa chữa nhà ở. Bà Trần Thị Thu P đã gửi đơn yêu cầu xem xét việc cấp giấy phép xây dựng cải tạo, sửa chữa nhà cho Ông Nguyễn Văn Q.

+ Ngày 06/4/2021 Ủy ban nhân dân thành phố T Q chỉ đạo phòng Quản lý đô thị thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T Q kiểm tra việc cải tạo, sửa chữa nhà ở của Ông Nguyễn Văn Q; kết quả gia đình ông Q sửa chữa, cải tạo nhà đúng với giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021. Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 1062/UBND-QLĐT ngày 28/4/2021 và Văn bản số 1125/UBND-QLĐT ngày 06/5/2021 về việc trả lời đơn của bà Trần Thị Thu P, tổ 13, phường T Q.

Về nội dung khởi kiện của bà Trần Thị Thu P: Căn cứ Điều 93 và Điều 96 Luật Xây dựng năm 2014; Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 27/7/2010 của Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q) về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 phường T Q; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H1842/TQ ngày 07/02/2007 mang tên Ông Nguyễn Văn Q được Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q) cấp; bản án số 04/2019/DS-ST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T Q; Bản án số 40/2019/DS-PT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Việc Ủy ban nhân dân thành phố T Q cấp giấy phép xây dựng cải tạo,

sửa chữa nhà số 170/GPSC/2021 ngày 25/3/2021 cho ông Nguyễn Văn Quang là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tại Biên bản lấy lời khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Nguyễn Văn Q trình bày ý kiến: Ông đã làm đơn cải tạo, sửa chữa mái chống nóng tầng 1 và tầng 2 từ mái phibroximang sang mái tôn đến phòng Quản lý đô thị Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang. Kèm theo đơn ông nộp theo bản án số 04/2019/DS-ST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T Q; Bản án số 40/2019/DS-PT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Biên bản xác định ranh giới sử dụng đất ngày 23/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi làm đơn ông đã được UBND thành phố T Q cấp giấy phép xây dựng cải tạo, sửa chữa nhà số 170/GPSC/2021 ngày 25/3/2021. Quá trình sửa chữa, cải tạo ông đã làm đúng theo bản thiết kế và giấy phép của phòng Quản lý đô thị Ủy ban nhân dân thành phố T Q. Trước yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, ông đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng không thành. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2021/HC-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã căn cứ vào các Điều 29; Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 191; Điều 194, Điều 206, Điều 344, Điều 345 và Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; Luật xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung Luật xây dựng năm 2020; Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 25/02/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn cấp phép xây dựng; Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 27/7/2010 của Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thu P về việc: Tuyên hủy Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021 do Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang cấp cho chủ đầu tư là Ông Nguyễn Văn Q ngày 25/3/2021 và bác yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang bồi thường thiệt hại do Quyết định hành chính gây ra với số tiền là

1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, người khởi kiện Trần Thị Thu P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Lý do:

- Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2021/HC-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang bà Pnhận được không giống với nội dung Thẩm phán đã tuyên tại phiên tòa công khai ngày 17/9/2021. Quá trình thụ lý Tòa không xem xét, giải quyết bồi thường. Tại bản án tuyên công khai không tuyên bà Pphải nộp 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng) án phí theo giá ngạch, nhưng trong bản án bà Pnhận được lại buộc bà phải chịu 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng) án phí theo giá ngạch.

- UBND thành phố T Q cấp giấy phép xây dựng ngày 25/3/2021 cho ông Q không đúng quy định

- Việc UBND thành phố T Q cấp giấy phép cho ông Q làm công trình trên đất, trên móng nhà bà P gây thiệt hại về tài sản 1 tỷ đồng, đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Ý kiến của người khởi kiện bà Trần Thị Thu P: Bà Pgiữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Ý kiến của người bị kiện: Vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vắng mặt tại phiên tòa

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Về việc chấp hành pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án ở giai đoạn phúc thẩm tới trước khi nghị án người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của luật tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thấy bà P trình bày do việc Ủy ban nhân dân thành phố T Q cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà số 170/GPSC/2021 ngày 25/3/2021 cho Ông Nguyễn Văn Q không đúng quy định của pháp luật, ông Q xây trên đất nhà bà, làm che toàn bộ ánh sáng, cửa thoát hiểm nhà bà làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn cho ngôi nhà, bà xuất trình một số tài liệu mới cần kiểm tra, xác

minh làm rõ mà tại phiên tòa phúc thẩm không khắc phục được, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà P, căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Thu P làm trong thời hạn luật định, hình thức, nội dung phù hợp quy định, do vậy được xem xét theo trình thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Nguyễn Văn Q và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[4] Về thời hiệu khởi kiện: Đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thu P nằm trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[5] Xét kháng cáo của bà Trần Thị Thu P về việc bà cho rằng Ủy ban nhân dân thành phố T Q cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021, ngày 25/3/2021 cho Ông Nguyễn Văn Q trái pháp luật. Cấp phép cho ông Q xây dựng, sửa chữa nhà lẫn sang đất gia đình bà. Ý kiến của UBND thành phố T Q cho rằng giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021 đúng quy định của pháp luật. Ngày 06/4/2021 Ủy ban nhân dân thành phố T Q chỉ đạo phòng Quản lý đô thị thành phố T Q phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T Q kiểm tra việc cải tạo, sửa chữa nhà ở của ông Nguyễn Văn Q; kết quả gia đình ông Q sửa chữa, cải tạo nhà đúng với giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021. Hội đồng xét xử thấy:

[6] Về thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố T Q cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021, ngày 25/3/2021 là đúng thẩm quyền theo quy định tại Luật Xây dựng 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây

dựng năm 2020, điểm c khoản 2 Điều 17 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 25/02/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn cấp phép xây dựng.

[7] Về hồ sơ, trình tự thủ tục cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021, ngày 25/3/2021: Ngày 16/3/2021 Ông Nguyễn Văn Q có đơn xin cải tạo, sửa chữa mái chống nóng tầng 1 và tầng 2 từ mái phiproximang sang mái tôn. Kèm theo đơn, ông Q nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H1842/TQ ngày 07/02/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố T Q) cấp, Cấp thay đổi lần 1 ngày 04/9/2012, Bản án số 04/2019/DS-ST ngày 31/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T Q, Bản án số 40/2019/DS-PT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Biên bản xác định ranh giới sử dụng đất ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T Q, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 25/3/2021 UBND thành phố T Q cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở số 170/GPSC/2021. Như vậy, về hồ sơ xin cấp phép cải tạo, sửa chữa nhà ở số 170/GPSC/2021 và trình tự thủ tục là đúng với quy định tại Điều 96 Luật Xây dựng năm 2014, Điều 12 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 25/02/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn cấp phép xây dựng tại thời điểm xem xét cấp Giấy phép xây dựng.

[8] Về việc thực hiện Giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021 của gia đình ông Q: Ngày 06/4/2021 Ủy ban nhân dân thành phố T Q chỉ đạo phòng Quản lý đô thị thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T Q kiểm tra việc cải tạo, sửa chữa nhà ở của ông Nguyễn Văn Q; kết quả gia đình ông Q sửa chữa, cải tạo nhà đúng với giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021.

[9] Tuy nhiên, tại phiên tòa bà Trần Thị Thu P cho rằng việc ông Q thực hiện Giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021 của UBND thành phố T Q là xây từ mặt đất lên và xây sang đất nhà bà P, xây đè lên móng nhà bà làm cho nhà bà bị rạn nứt thêm và cung cấp thêm một số tài liệu, chứng cứ mới và đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

[10] Qua xem xét tài liệu bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ để làm rõ việc cấp Giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố T Q có đúng phạm vi quyền sử dụng đất ông Q được sử dụng không và việc cải tạo, sửa chữa nhà ở của ông Nguyễn Văn Q có đúng với giấy phép xây dựng số 170/GPSC/2021 cấp ngày 25/3/2021 hay không? Có xây lấn sang đất của gia

đình bà Pkhông? Có gây thiệt hại tài sản của gia đình bà Pkhông? thì mới có đủ căn cứ giải quyết vụ án. Do vậy, xét thấy cần phải hủy bản án sơ thẩm để thu thập chứng cứ mới quan trọng mà Tòa án cấp phúc thẩm không bổ sung ngay được.

[11] Từ nhận định nêu trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Thu P và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[12] Về án phí phúc thẩm: Bà Trần Thị Thu P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

[13] Án phí sơ thẩm, được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 241, khoản 3 Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 3 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Thu P. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 23/2021/HC-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm lại.

2. Về án phí:

- Bà Trần Thị Thu P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được hoàn lại tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu số 0005154 ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

- Án phí sơ thẩm được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang (Kèm theo hồ sơ vụ án);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- UBND thành phố T Q;
- Lưu Phòng HCTP; HSVA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Hoa

